

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 236/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Lê Văn H**, sinh năm: 1969

Hiện cư trú: ấp H, xã T, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Bà **Hàng Phụng Mỹ T**, sinh năm: 1966

Địa chỉ: tổ 10, khu phố B, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Văn Tiến D (đã chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Văn Tiến D: Bà Hàng Phụng Mỹ T và Anh Văn Tiến P, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: tổ 10, khu phố B, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Bà Hàng Phụng Mỹ T thống nhất có nợ ông Lê Văn H số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng)

- Về cách trả nợ: Thanh toán khi án có hiệu lực pháp luật.

- Anh Văn Tiến P thống nhất trong trường hợp bà T không trả được nợ, Cơ quan thi hành án kê biên phát mãi tài sản của bà T và ông D để trả nợ cho nguyên đơn thì anh P cũng đồng ý và không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm là 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng), mỗi bên có nghĩa vụ phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí, nhưng bà T tự nguyện nộp hết. Hoàn trả lại cho ông H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) theo biên lai thu số 0009068 ngày 02/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Minh